THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 559/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước" (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quan điểm chỉ đạo

a) Việc đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước phải phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính, bảo đảm triển khai thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn quốc;

b) Hệ thống báo cáo phải đồng bộ, thống nhất, bảo đảm cung cấp và truyền dẫn thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, an toàn, phục vụ thiết thực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền; đồng thời, giảm tải gánh nặng hành chính trong tuân thủ chế độ báo cáo tại các cơ quan hành chính nhà nước;

c) Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước phải gắn với ứng dụng công nghệ thông tin theo lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử, có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện Đề án.

2. Mục tiêu của Đề án

a) Mục tiêu tổng quát

Đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước nhằm xây dựng Hệ thống báo cáo quốc gia đồng bộ, thống nhất, bảo đảm cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền; đồng thời, giảm gánh nặng hành chính trong tuân thủ chế độ báo cáo tại các cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo tiết kiệm thời gian, nhân lực thực hiện, tiến tới loại bỏ các báo cáo, nội dung báo cáo không cần thiết, cắt giảm số lượng báo cáo và giảm tối đa về tần suất báo cáo;

b) Mục tiêu cụ thể

- Thiết lập khung pháp lý thống nhất về chế độ báo cáo theo hướng: đổi mới và giảm gánh nặng hành chính trong công tác báo cáo, đảm bảo hoạt động báo cáo được thực hiện theo nguyên tắc, quy trình, kỳ và thời hạn gửi báo cáo thống nhất, đồng bộ; có cơ chế chia sẻ, sử dụng hiệu quả, thống nhất nguồn thông tin từ các báo cáo, phục vụ có hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của Hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước.

- Giảm tối thiểu 20% số báo cáo định kỳ không phù hợp với yêu cầu quản lý, lược bỏ những chỉ tiêu, nội dung báo cáo trùng lặp, không cần thiết, đảm bảo giảm gánh nặng hành chính, tiết kiệm chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo.

- Đến năm 2020, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia cơ bản hoàn thành và được vận hành, đảm bảo báo cáo được thực hiện trực tuyến, nội dung báo cáo chính xác, đầy đủ, kịp thời; có sự tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu báo cáo giữa các cơ quan hành chính nhà nước; các dữ liệu báo cáo được quản lý, cập nhật và khai thác sử dụng hiệu quả; mẫu báo cáo, biểu báo cáo được tối đa hóa, phù hợp với yêu cầu báo cáo của từng cấp quản lý, phục vụ có hiệu quả hoạt động báo cáo trực tuyến.

3. Nhiệm vụ cụ thể

a) Hệ thống hóa, rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo

- Hệ thống hóa toàn bộ các báo cáo, chế độ báo cáo theo ngành, lĩnh vực đang thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện, gồm: các báo cáo định kỳ thuộc các lĩnh vực quản lý của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước được thể hiện bằng văn bản (không bao gồm báo cáo thống kê, báo cáo đột xuất, báo cáo nói) thực hiện giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và báo cáo của các tổ chức, cá nhân gửi cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của các văn bản pháp luật hiện hành.

- Rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo

Trên cơ sở Danh mục báo cáo, chế độ báo cáo đã được hệ thống hóa, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức rà soát,

đánh giá, xây dựng, phê duyệt Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước theo các tiêu chí: sự cần thiết; tính pháp lý của báo cáo được thực hiện; tần suất báo cáo, kỳ báo cáo, thời điểm lấy số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo; trách nhiệm báo cáo, mức độ và sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thực hiện báo cáo; hình thức, nội dung báo cáo (rà soát, đánh giá cụ thể về tính rõ ràng, minh bạch, phù hợp… của hình thức, nội dung báo cáo); mẫu, biểu báo cáo (rà soát, đánh giá, kiến nghị cụ thể về mẫu đề cương báo cáo, biểu mẫu báo cáo…); khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình báo cáo.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phê duyệt Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo, trong đó, xác định cụ thể các báo cáo loại bỏ, hoặc đề nghị loại bỏ, lý do loại bỏ, đề nghị loại bỏ; các báo cáo tiếp tục duy trì thực hiện, hoặc đề nghị duy trì thực hiện, các báo cáo bổ sung thực hiện, hoặc đề nghị bổ sung thực hiện, lý do duy trì, đề nghị duy trì, bổ sung.

- Tổ chức thực thi Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo

+ Sau khi phê duyệt Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản đề nghị về những nội dung đề xuất đơn giản hóa vượt quá phạm vi thẩm quyền, kèm theo Phương án đơn giản hóa đã được phê duyệt, gửi Văn phòng Chính phủ và Bộ Tư pháp để nghiên cứu, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

+ Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng văn bản hướng dẫn hoặc quy định chế độ báo cáo thuộc phạm vi thẩm quyền trên cơ sở nội dung Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo đã được phê duyệt.

- Tổ chức sơ kết tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa, rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

b) Xây dựng Nghị định quy định về chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước

Nghị định được xây dựng nhằm tạo hành lang pháp lý thống nhất, hiệu quả cho hoạt động báo cáo, khắc phục tình trạng tùy tiện trong yêu cầu báo cáo, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia

- Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia được xây dựng, cài đặt tại Trung tâm dữ liệu của Văn phòng Chính phủ và kết nối với các Phân hệ phần mềm báo cáo tại các Bộ, ngành, địa phương.

- Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện việc xây dựng Phân hệ phần mềm báo cáo theo Kế hoạch và Hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Văn phòng Chính phủ xây dựng, ban hành Quy chế khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

(Chi tiết Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này).

4. Giải pháp thực hiện

a) Xác định cụ thể các tiêu chí rà soát để bảo đảm rà soát hiệu quả, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đề ra. Tổ chức đánh giá thực trạng thực hiện chế độ báo cáo ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực để làm rõ tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế trong hoạt động báo cáo. Trên cơ sở đó, đề xuất biện pháp cải cách, đơn giản hóa phù hợp;

b) Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức về chế độ báo cáo nói chung và yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện việc đơn giản hóa chế độ báo cáo nói riêng;

c) Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án Đơn giản hóa chế độ báo cáo tại Bộ, ngành, địa phương;

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án;

đ) Đổi mới quy trình báo cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị; đầu tư hợp lý trang thiết bị, cơ sở vật chất tại bộ phận văn phòng và các đơn vị có liên quan trong quy trình gửi - nhận, tổng hợp, lưu trữ, chia sẻ thông tin báo cáo của cơ quan, đơn vị;

e) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cán bộ, công chức, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt; đồng thời, có biện pháp xử lý nghiêm cán bộ, công chức, cơ quan, đơn vị không nghiêm túc thực hiện Đề án, gây khó khăn, chậm trễ cho việc triển khai thực hiện Đề án.

5. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước; đồng thời huy động thêm nguồn lực từ các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Các cơ quan được giao nhiệm vụ thực hiện Đề án, căn cứ vào nội dung nhiệm vụ để dự toán kinh phí cụ thể cho việc thực hiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Kinh phí bảo đảm cho việc xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia được bố trí trên cơ sở Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;

c) Các Bộ, ngành, địa phương căn cứ tình hình thực tế để ưu tiên đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, phần mềm phục vụ việc thực hiện chế độ báo tại Bộ, ngành, địa phương mình.

6. Trách nhiệm thực hiện

a) Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Đề án bảo đảm đúng tiến độ và đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra:

- Tổ chức thực hiện và phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động của Đề án trong phạm vi Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ kịp thời gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ.

b) Trách nhiệm của Văn phòng Chính phủ

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc hệ thống hóa, rà soát và xây dựng, thực thi Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo theo ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan xây dựng Nghị định quy định chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp danh mục các văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới, hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để thực thi Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành và đôn đốc việc thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành có liên quan xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và đôn đốc thực hiện.

Hướng dẫn Bộ, ngành, địa phương xây dựng Phân hệ phần mềm báo cáo (Tài liệu hướng dẫn phải bảo đảm rõ các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật, cung cấp các tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, chia sẻ, đặc tả dữ liệu, cơ chế xác thực thông tin và phục vụ việc kết nối, liên thông giữa phần mềm báo cáo của các bộ, ngành, địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia).

Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền để cài đặt, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; duy trì kết nối giữa Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia với các Phân hệ phần mềm báo cáo tại các Bộ, ngành, địa phương.

- Kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các Bộ, ngành, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

c) Trách nhiệm của Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương có liên quan hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí, tài chính để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan bảo đảm nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động thường xuyên của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ để triển khai thực hiện Đề án.

d) Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan trong việc cân đối, bố trí ngân sách thực hiện từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước cho việc phát triển hạ tầng Cơ sở dữ liệu quốc gia về thống kê để bảo đảm kết nối đồng bộ với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

đ) Trách nhiệm của Bộ Thông tin truyền thông

- Phối hợp triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của các Bộ, ngành, địa phương trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để đảm bảo việc kết nối, khai thác có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Xây dựng văn bản hướng dẫn việc sử dụng nguồn vốn đầu tư cho thuê dịch vụ, sản phẩm công nghệ thông tin để tạo khung pháp lý triển khai việc xây dựng và vận hành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

e) Trách nhiệm của Bộ Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan ngang bộ có đề nghị về việc ban hành mới, hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ luật, pháp lệnh để thực thi Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo vào đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh trình Ủy ban thường vụ Quốc hội; và đôn đốc thực hiện việc soạn thảo luật, pháp lệnh sau khi chương trình được Quốc hội thông qua.

g) Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức thực hiện chế độ báo cáo.

h) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ khác theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ để triển khai thực hiện Đề án.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Bảo đảm kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Duy trì kết nối giữa Phân hệ phần mềm báo cáo của các cơ quan, đơn vị với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ việc tổ chức thực hiện các nội dung cụ thể của các cơ quan và đội ngũ cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của địa phương trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, gửi Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ để kịp thời tháo gỡ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "ĐƠN GIẢN HÓA CHẾ ĐỘ BÁO CÁO TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC"

(Kèm theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I.	**HỆ THỐNG HÓA, RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**					
1	Hệ thống hóa chế độ báo cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý, thực hiện	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ	Quyết định phê duyệt Danh mục báo cáo định kỳ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định hoặc yêu cầu thực hiện	9/2017	Sản phẩm sau khi phê duyệt được gửi về Văn phòng Chính phủ để theo dõi, báo cáo
2	Rà soát, đánh giá chế độ báo cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý, thực hiện	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ	Quyết định phê duyệt Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo (kèm theo Danh mục báo cáo đề nghị thực hiện, báo cáo đề nghị bỏ)	3/2018	Sản phẩm sau khi phê duyệt được gửi về Văn phòng Chính phủ để theo dõi, báo cáo
3	Thực thi phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ và Bộ Tư pháp	Văn bản đề nghị thực thi những nội dung đơn giản hóa chế độ báo cáo không thuộc phạm vi thẩm quyền	6/2018	Sản phẩm sau khi phê duyệt được gửi về Văn phòng Chính phủ để theo dõi, báo cáo

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ		Thông tư quy định chế độ báo cáo hoặc hướng dẫn thực hiện báo cáo thuộc phạm vi thẩm quyền trên cơ sở Phương án đơn giản hóa đã phê duyệt	9/2018	Sản phẩm sau khi phê duyệt được gửi về Văn phòng Chính phủ để theo dõi, báo cáo
		UBND cấp tỉnh		Quyết định quy định chế độ báo cáo hoặc hướng dẫn thực hiện báo cáo thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND cấp tỉnh trên cơ sở Phương án đơn giản hóa đã phê duyệt	12/2018	Sản phẩm sau khi phê duyệt được gửi về Văn phòng Chính phủ để theo dõi, báo cáo
4	Tổ chức sơ kết tình hình, kết quả thực hiện việc hệ thống hóa, rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước	Văn phòng Chính phủ	Các Bộ, ngành, địa phương	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hệ thống hóa, rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước	Quý I năm 2019	Bộ, ngành, địa phương gửi báo cáo về VPCP theo văn bản hướng dẫn sơ kết của VPCP

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
II	**XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ BÁO CÁO TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**					
5	Báo cáo Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị định quy định về chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước	Văn phòng Chính phủ	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Đề nghị xây dựng Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định	Quý IV năm 2017	Báo cáo tại Phiên họp thường kỳ của Chính phủ trong Quý IV năm 2017
6	Triển khai xây dựng Nghị định quy định về chế độ báo cáo	Văn phòng Chính phủ	Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Dự thảo Nghị định quy định về chế độ báo cáo	Quý IV năm 2018	
III	**XÂY DỰNG HỆ THỐNG THÔNG TIN BÁO CÁO QUỐC GIA**					
7	Xây dựng Kế hoạch thực hiện việc xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; và hướng dẫn Bộ, ngành, địa phương xây	Văn phòng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và các Bộ,	- Dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ; - Văn bản hướng dẫn xây	Quý IV năm 2017	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	dựng Phân hệ phần mềm báo cáo		ngành có liên quan	dựng Phân hệ phần mềm báo cáo, gửi Bộ, ngành, địa phương		
8	Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Văn phòng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan	Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia được xây dựng, cài đặt tại Trung tâm dữ liệu của Văn phòng Chính phủ và kết nối với các Phân hệ phần mềm báo cáo tại các Bộ, ngành, địa phương	Theo Kế hoạch xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Trong quá trình xây dựng, trước khi nghiệm thu, đưa vào sử dụng, có thể thực hiện chạy thử nghiệm để bảo đảm Hệ thống được chỉnh lý, vận hành hiệu quả
9	Xây dựng Phân hệ phần mềm báo cáo	Bộ, ngành, địa phương	Bộ, ngành, địa phương	Phân hệ phần mềm báo cáo được xây dựng và đảm bảo kết nối, liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Theo Kế hoạch xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
10	Xây dựng, ban hành Quy chế khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Văn phòng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy chế khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Theo Kế hoạch xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	